

Bản án số 397/2021/HS-PT
Ngày 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tất Nam;
Các Thẩm phán: bà Lê Thị Thúy Bình;
ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Đào Trọng Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 213/2021/TLHS-PT ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nang Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 02-02-2021 (được sửa chữa, bổ sung bản án tại Thông báo số 20/2021/TB-TA ngày 11-5-2021 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 27/2021/TB-TA ngày 09-8-2021) của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Bị cáo kháng cáo:

Nang Đ (còn có tên gọi khác: Tòng Thị Đ, Lò Thị U) sinh năm 1972, tại Phong - Sa - Lý, nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản Huổi Cốp, cụm Hua Mức, huyện MM, tỉnh Phong - Sa - Lý; nơi cư trú: bản HL, cụm NL, huyện MM, tỉnh Phong - Sa - Lý, nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào; nghề nghiệp: làm nương; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; con ông P (tên gọi khác: Tòng Văn P1) (đã chết) và bà C (tên gọi khác: Tòng Thị N); có chồng: L (tên gọi khác: Lò Văn L) (đã chết); bị cáo có 01 con sinh năm 1991; tiền án; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 23-8-2020; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lò Thị X - Công ty luật Him Lam và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo:

Ông Quàng Văn X1 sinh năm 2000; trú tại: tổ 16, phường MT, thành phố DB, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 11 giờ ngày 23-8-2020, Nang Đ đang ở nhà thì có cháu gái tên là Lò Thị I ở cùng bản HL, cụm NL, huyện MM, tỉnh Phong Sa - Lý, nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào đến rủ đi bán Heroine và hứa khi bán xong sẽ cho Nang Đ 2,5 triệu đồng tiền Việt Nam. Nang Đ đồng ý, rồi cùng I đi về nhà I, lúc đến nhà I, Nang Đ đứng ở ngoài đợi, còn I vào nhà lấy 01 chiếc túi bằng bao tải rửa màu trắng đeo trên người. Lúc đó, Nang Đ biết bên trong có chứa Heroine, nhưng không hỏi số lượng là bao nhiêu. Nang Đ đi bộ cùng I tới một quả đồi thuộc địa phận bản Chiềng Nưa, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên thì gặp một người phụ nữ dân tộc Thái tên là S, sau khi gặp nhau I bảo Nang Đ đi cùng S xuống phía dưới đồi gặp con rể S để kiểm tra tiền. Sau khi Nang Đ kiểm tra tiền xong thì S bảo Nang Đ ở lại để S đi gặp I lấy Heroine. Khoảng 17 giờ cùng ngày, S quay lại đưa cho Nang Đ 01 chiếc túi bằng bao tải rửa đựng Heroine mà I đeo lúc trước để Nang Đ đưa cho con rể S, nhưng chưa kịp đưa thì bị Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng là 04 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.221,3 gam, còn S và con rể S bỏ chạy thoát.

Tại Bản kết luận giám định số 815/GĐ-PC09 ngày 01-9-2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- 04 (bốn) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị U gửi giám định là chất ma túy: loại Heroine.

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Thị U là 1.221,3 gam Heroine.

- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018.

Tại Cáo trạng số 84/CT-VKS-P1 ngày 25-11-2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố Nang Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 02-02-2021 (được sửa chữa, bổ sung bản án tại Thông báo số 20/2021/TB-TA ngày 11-5-2021 và Thông báo sửa chữa bổ sung bản án số 27/2021/TB-TA ngày 09-8-2021), Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nang Đ tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nang Đ để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05-02-2021, bị cáo Nang Đ có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Nang Đ thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt cho bị cáo, với lý do mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá nặng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao có ý kiến, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét việc sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo sinh sống ở vùng khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, để có thể xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Ngày 23-8-2020, bị cáo Nang Đ được cháu gái là Lò Thị I thuê mang 04 bánh Heroine, có khối lượng là 1.221,3 gam bán cho đối tượng tên là S tại địa phận bản Chiềng Nưa, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Khi Nang Đ đang giao ma túy cho con rể của đối tượng tên là S thì bị bắt quả tang, các đối tượng khác bỏ trốn. Bị cáo Nang Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm kết án Nang Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, không oan.

Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết của vụ án, nhân thân bị cáo và tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án áp dụng mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo.

[2]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Bị cáo Nang Đ phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nang Đ và giữ nguyên Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 02-02-2021 (được sửa chữa, bổ sung bản án tại Thông báo số 20/2021/TB-TA ngày 11-5-2021 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 27/2021/TB-TA ngày 09-8-2021) của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên như sau:

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nang Đ tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nang Đ để bảo đảm thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm nêu trên đã có hiệu lực pháp luật.

3. Bị cáo Nang Đ phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

4. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Nang Đ được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục T.H.A DS tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Điện Biên
(02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tất Nam